



CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN NHÂN TÂM VIỆT
NHANTAMVIET AUDITING COMPANY

CÔNG TY CỔ PHẦN LOUIS CAPITAL

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 đã được soát xét bởi

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN NHÂN TÂM VIỆT

CÔNG TY CỔ PHẦN LOUIS CAPITAL
BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 đã được soát xét bởi

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN NHÂN TÂM VIỆT

MỤC LỤC

<u>Nội dung</u>	<u>Trang</u>
Báo cáo của Tổng Giám đốc	2 - 4
Báo cáo Kết quả công tác soát xét	5 - 6
Báo cáo Tài chính tổng hợp giữa niên độ đã được soát xét	7-41
<i>Bảng cân đối kế toán tổng hợp giữa niên độ tại ngày 30 tháng 6 năm 2021</i>	7-10
<i>Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021</i>	11
<i>Báo cáo lưu chuyển tiền tệ tổng hợp giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021</i>	12-13
<i>Bàn thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021</i>	14-41

BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

Tổng Giám đốc Công ty trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính tổng hợp giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 đã được soát xét.

Khái quát về Công ty

Công ty Cổ phần Louis Capital (tiền thân là Công ty Cổ phần Xây dựng và Đầu tư Trường Giang) được thành lập theo Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh số 0105787835 do Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 10/02/2012.

Trong quá trình hoạt động Công ty đã được cấp 09 giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần bổ sung. Giấy chứng nhận đăng ký thay đổi lần thứ 09 số 0105787835 được cấp ngày 28 tháng 07 năm 2021 về việc thay đổi tên Công ty và Tổng giám đốc.

Vốn điều lệ theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần 09: 272.999.900.000 VND

Trụ sở hoạt động:

Địa chỉ : Tầng 5, tòa nhà SME Hoàng Gia, đường Tô Hiệu, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, Việt Nam
Email : info@louiscapital.vn
Mã số thuế : 0105787835

Tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh

Tình hình tài chính tổng hợp tại thời điểm ngày 30 tháng 06 năm 2021, kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp giữa niên độ và lưu chuyển tiền tệ tổng hợp giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Công ty được trình bày trong Báo cáo tài chính tổng hợp giữa niên độ đính kèm báo cáo này (từ trang 07 đến trang 41).

Các sự kiện sau ngày khóa sổ kế toán lập Báo cáo tài chính tổng hợp giữa niên độ

Tổng Giám đốc Công ty khẳng định không có sự kiện nào phát sinh sau ngày 30 tháng 06 năm 2021 cho đến thời điểm lập báo cáo này mà chưa được xem xét điều chỉnh số liệu hoặc công bố trong Báo cáo tài chính tổng hợp giữa niên độ.

Hội đồng quản trị và điều hành, quản lý

Hội đồng quản trị và Ban điều hành của Công ty trong kỳ và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức vụ</u>	
Ông Trịnh Văn Bảo	Chủ tịch HĐQT	Bổ nhiệm ngày 30/06/2021
Ông Nguyễn Cảnh Dinh	Chủ tịch HĐQT	Miễn nhiệm ngày 30/06/2021
Ông Phùng Văn Xuân	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 30/06/2021
Ông Võ Kim Nguyên	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 30/06/2021
Bà Nguyễn Thị Mai Hương	Thành viên	
Ông Lê Quang Nhuận	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 30/06/2021
Ông Lục Tấn Huy	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 30/06/2021

CÔNG TY CÔNG TY CỔ PHẦN LOUIS CAPITAL
BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Ban kiểm soát

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức vụ</u>	
Ông Hồ Lê Hoàng Anh	Trưởng ban kiểm soát	Bổ nhiệm ngày 30/06/2021
Bà Nguyễn Thị Đông	Trưởng ban kiểm soát	Miễn nhiệm ngày 30/06/2021
Bà Nguyễn Thị Thu	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 30/06/2021
Ông Nguyễn Thủy Chung	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 30/06/2021
Ông Phạm Minh Vương	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 30/06/2021
Bà Nguyễn Thị Đông	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 30/06/2021

Tổng Giám đốc

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức vụ</u>	
Ông Vũ Anh Sinh	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 26/07/2021
Ông Phùng Văn Xuân	Tổng Giám đốc	Miễn nhiệm ngày 26/07/2021

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt đã soát xét Báo cáo tài chính tổng hợp giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021.

Xác nhận của Tổng Giám đốc

Tổng giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính tổng hợp giữa niên độ phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính giữa niên độ, kết quả hoạt động kinh doanh giữa niên độ và tình hình lưu chuyển tiền tệ giữa niên độ của Công ty trong kỳ. Trong quá trình lập Báo cáo tài chính tổng hợp giữa niên độ, Tổng giám đốc Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- Xây dựng và duy trì kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc và Ban quản trị Công ty xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp giữa niên độ không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do nhầm lẫn;
- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán được áp dụng có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu đến mức cần phải công bố và giải thích trong Báo cáo tài chính hay không;
- Lập và trình bày các Báo cáo tài chính tổng hợp giữa niên độ trên cơ sở tuân thủ các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính;
- Lập các Báo cáo tài chính tổng hợp giữa niên độ dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Tổng giám đốc Công ty đảm bảo rằng các sổ kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính giữa niên độ của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính tổng hợp giữa niên độ tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Tổng giám đốc Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính tổng hợp giữa niên độ đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính giữa niên độ của Công ty tại thời điểm ngày 30/06/2021, kết quả hoạt động kinh doanh giữa niên độ và tình hình lưu chuyển tiền tệ giữa niên độ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và tuân thủ các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

CÔNG TY CÔNG TY CỔ PHẦN LOUIS CAPITAL
BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Cam kết khác

Tổng Giám đốc cam kết rằng Công ty tuân thủ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng với công ty đại chúng và Công ty không vi phạm nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên Thị trường chứng khoán.

Hà Nội, ngày 14 tháng 08 năm 2021

Tổng Giám đốc



Số : 0207.05.01/2021/BCTC-NVT2

BÁO CÁO KẾT QUẢ CÔNG TÁC SOÁT XÉT
Về Báo cáo tài chính tổng hợp giữa niên độ
6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Kính gửi : **Các cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc**
Công ty Công ty Cổ phần Louis Capital

Chúng tôi đã soát xét Báo cáo tài chính tổng hợp giữa niên độ kèm theo của Công ty Cổ phần Louis Capital, được lập ngày 14 tháng 08 năm 2021 từ trang 07 đến trang 41, bao gồm Bảng cân đối kế toán tổng hợp giữa niên độ tại ngày 30 tháng 6 năm 2021, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp giữa niên độ, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ tổng hợp giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp giữa niên độ.

Trách nhiệm của Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Louis Capital chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính tổng hợp giữa niên độ theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp giữa niên độ và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp giữa niên độ không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra kết luận về Báo cáo tài chính tổng hợp giữa niên độ dựa trên kết quả soát xét của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc soát xét theo Chuẩn mực Việt Nam về hợp đồng dịch vụ soát xét số 2410 - Soát xét thông tin tài chính giữa niên độ do kiểm toán viên độc lập của đơn vị thực hiện.

Công việc soát xét thông tin tài chính giữa niên độ bao gồm việc thực hiện các cuộc phỏng vấn, chủ yếu là phỏng vấn những người chịu trách nhiệm về các vấn đề tài chính kế toán, và thực hiện thủ tục phân tích và các thủ tục soát xét khác. Một cuộc soát xét về cơ bản có phạm vi hẹp hơn một cuộc kiểm toán được thực hiện theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam và do vậy không cho phép chúng tôi đạt được sự đảm bảo rằng chúng tôi sẽ nhận biết được tất cả các vấn đề trọng yếu có thể được phát hiện trong một cuộc kiểm toán. Theo đó, chúng tôi không đưa ra ý kiến kiểm toán.

Kết luận của Kiểm toán viên

Căn cứ trên kết quả soát xét của chúng tôi, chúng tôi không thấy có vấn đề gì khiến chúng tôi cho rằng Báo cáo tài chính tổng hợp giữa niên độ đính kèm không phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Louis Capital tại ngày 30 tháng 6 năm 2021, và kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp giữa niên độ và lưu chuyển tiền tệ tổng hợp giữa niên độ của đơn vị 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp giữa niên độ.

Trụ Sở Chính:

Số 8, phố Cát Linh, Phường Cát Linh, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội
[T] (84-24) 3761 3399 [F] (84-24) 3761 5599 [W] www.ntva.vn [E] vpa@ntva.vn

Chi nhánh tại Hà Nội:

Số 21 ngõ 80, phố Nhân Hòa, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội

Chi nhánh tại TP. Hồ Chí Minh:

104 - 106 Trần Lưu, Phường An Phú, Quận 2, TP. Hồ Chí Minh

Chi nhánh tại TP. Hải Phòng:

K3/125, Tô Hiệu, P. Trại Cau, Q. Lê Chân, TP. Hải Phòng

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính năm trước do Công ty Kiểm toán DFK Việt Nam kiểm toán. Công ty Kiểm toán DFK Việt Nam đã phát hành báo cáo kiểm toán số 528/DFK – HCM ngày 30 tháng 3 năm 2021 có dạng ý kiến kiểm toán ngoại trừ về các vấn đề sau:

- KTV không thể thu thập được bằng chứng đầy đủ và thích hợp để xác định tính hiện hữu, đầy đủ về số liệu khoản mục Hàng tồn kho tại thời điểm 01 tháng 01 năm 2020 và 31 tháng 12 năm 2020. Toàn bộ hàng tồn kho này đã được Công ty xuất bán trong Quý 2/2021.

- Công ty ghi nhận doanh thu, giá vốn không phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan với số tiền lần lượt là 7.978.310.043 VND và 7.658.377.917 VND. Công ty đã thực hiện điều chỉnh hồi tố khoản này trên số liệu so sánh của Báo cáo tài chính năm 2021.

Ngoài ra, Báo cáo kiểm toán về Báo cáo tài chính tổng hợp năm 2020 cũng nêu ý kiến nhấn mạnh về Khả năng hoạt động liên tục với các dấu hiệu: Doanh thu giảm sút, hoạt động kinh doanh thu lỗ, dòng tiền từ hoạt động kinh doanh năm 2020 là âm, Công ty phát sinh khoản lỗ là 43.483.180.922 VND và tại ngày 31/12/2020 khoản lỗ lũy kế là 34.468.855.952 VND, khả năng thanh toán và các chỉ số tài chính không tốt. Trong 6 tháng đầu năm 2021, Doanh thu của Công ty đã từng bước được cải thiện, dòng tiền từ hoạt động kinh doanh 6 tháng đầu năm 2021 là dương. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp là 42.312.735.410 VND và Công ty không còn lỗ lũy kế đến ngày 30 tháng 6 năm 2021. Trong 6 tháng đầu năm 2021 Công ty đã tích cực đưa các giải pháp nhằm triển khai các dự án để giải quyết tình trạng khó khăn tài chính của Công ty. Tại thời điểm 30 tháng 6 năm 2021, Công ty không có bất kỳ khoản nợ đến hạn nào không có khả năng thanh toán, tỷ lệ Nợ phải trả trên Tổng tài sản chiếm 3,96%. Từ các yếu tố này, Tổng Giám đốc Công ty cho rằng các vấn đề nêu trên sẽ không ảnh hưởng đến việc lập Báo cáo tài chính theo giả định hoạt động liên tục.

Các vấn đề này không ảnh hưởng đến Kết luận của Kiểm toán viên về Báo cáo tài chính tổng hợp giữa niên độ của chúng tôi đã nêu trên đây.

Hà Nội, ngày 14 tháng 08 năm 2021

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN NHÂN TÂM VIỆT

Phó Tổng Giám đốc



Nguyễn Thị Hạnh

GCNĐKHNKT số: 1690-2018-124-1

CÔNG TY CỔ PHẦN LOUIS CAPITAL

Địa chỉ: Tầng 5, tòa nhà SME Hoàng Gia, đường Tô Hiệu, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP GIỮA NIÊN ĐỘ

Tại ngày 30 tháng 06 năm 2021

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		159.602.882.497	74.989.516.379
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	90.942.034.999	769.018.622
1. Tiền	111		942.034.999	769.018.622
2. Các khoản tương đương tiền	112		90.000.000.000	-
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	-
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		66.916.563.075	58.583.409.211
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.2	14.786.910.074	42.618.011.759
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.3	1.129.653.001	1.174.653.001
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.4a	51.000.000.000	57.951.002.312
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137		-	(43.160.257.861)
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140		1.520.266.395	15.294.230.438
1. Hàng tồn kho	141	V.5	1.520.266.395	15.294.230.438
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		224.018.028	342.858.108
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.6a	-	3.987.090
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		224.018.028	338.855.019
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.12	-	15.999
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN LOUIS CAPITAL

Địa chỉ: Tầng 5, tòa nhà SME Hoàng Gia, đường Tô Hiệu, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bảng cân đối kế toán tổng hợp giữa niên độ (tiếp theo)

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		142.374.157.061	182.443.441.879
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		6.600.000.000	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216	V.4b	6.600.000.000	-
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		343.425.453	1.881.550.097
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.7	343.425.453	1.881.550.097
<i>Nguyên giá</i>	222		991.350.909	3.288.289.091
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223		(647.925.456)	(1.406.738.994)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
<i>Nguyên giá</i>	225		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227		-	-
<i>Nguyên giá</i>	228		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229		-	-
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
<i>Nguyên giá</i>	231		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	232		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		32.365.443.007	32.323.443.007
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.8	32.365.443.007	32.323.443.007
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250	V.9	90.251.435.794	135.251.435.794
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		77.792.000.000	122.792.000.000
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		14.000.000.000	14.000.000.000
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		(1.540.564.206)	(1.540.564.206)
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		12.813.852.807	12.987.012.981
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.6b	12.813.852.807	12.987.012.981
2. Tài sản thuê thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		301.977.039.558	257.432.958.258

CÔNG TY CỔ PHẦN LOUIS CAPITAL

Địa chỉ: Tầng 5, tòa nhà SME Hoàng Gia, đường Tô Hiệu, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bảng cân đối kế toán tổng hợp giữa niên độ (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		18.244.166.645	16.012.820.755
I. Nợ ngắn hạn	310		11.956.166.645	11.908.154.083
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.10	5.508.341.299	5.980.081.858
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.11	1.461.243.000	1.463.422.500
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.12	1.386.166.122	-
4. Phải trả người lao động	314		-	-
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315		-	-
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.13a	2.134.369.496	2.301.560.985
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.14a	135.000.000	832.042.012
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.15	1.331.046.728	1.331.046.728
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		6.288.000.000	4.104.666.672
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337	V.13b	6.153.000.000	3.473.000.000
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.14b	135.000.000	631.666.672
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN LOUIS CAPITAL

Địa chỉ: Tầng 5, tòa nhà SME Hoàng Gia, đường Tô Hiệu, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bảng cân đối kế toán tổng hợp giữa niên độ (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
D - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		283.732.872.913	241.420.137.503
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.16	283.732.872.913	241.420.137.503
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		272.999.900.000	272.999.900.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		272.999.900.000	272.999.900.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		2.889.093.455	2.889.093.455
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		7.843.879.458	(34.468.855.952)
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		(34.468.855.952)	9.014.324.970
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		42.312.735.410	(43.483.180.922)
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		301.977.039.558	257.432.958.258

Người lập biểu



Nguyễn Thị Hoa

Kế toán trưởng



Nguyễn Thị Hoa



Lập ngày 14 tháng 08 năm 2021

Kế toán trưởng



Vũ Anh Sinh

CÔNG TY CỔ PHẦN LOUIS CAPITAL

Địa chỉ: Tầng 5, tòa nhà SME Hoàng Gia, đường Tô Hiệu, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TỔNG HỢP GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị tính: VND

Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này

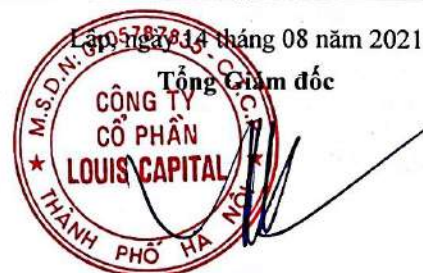
CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
			Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	17.862.684.724	4.183.698.190
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		17.862.684.724	4.183.698.190
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	17.466.262.583	4.149.453.513
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		396.422.141	34.244.677
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	174.156.641	1.610.145.511
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	30.438.632	91.030.286
Trong đó: chi phí lãi vay	23		30.438.632	91.030.286
8. Chi phí bán hàng	25		-	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.5	(42.424.817.429)	5.379.916.115
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		42.964.957.579	(3.826.556.213)
11. Thu nhập khác	31		27	-
12. Chi phí khác	32	VI.6	652.222.196	5.262.580
13. Lợi nhuận khác	40		(652.222.169)	(5.262.580)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		42.312.735.410	(3.831.818.793)
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	VI.7	-	-
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		42.312.735.410	(3.831.818.793)
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.8	1.549,92	(140,36)

Người lập biểu

Nguyễn Thị Hoa

Kế toán trưởng

Nguyễn Thị Hoa



Vũ Anh Sinh

CÔNG TY CỔ PHẦN LOUIS CAPITAL

Địa chỉ: Tầng 5, tòa nhà SME Hoàng Gia, đường Tô Hiệu, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ TỔNG HỢP GIỮA NIÊN ĐỘ

(Theo phương pháp gián tiếp)

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị tính: VND

Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
			Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		42.312.735.410	(3.831.818.793)
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02		152.943.336	172.084.488
- Các khoản dự phòng	03		(43.160.257.861)	4.205.592.842
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		378.722.273	(5.086.369)
- Chi phí lãi vay	06		30.438.632	91.030.286
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		(285.418.210)	631.802.454
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		28.668.820.623	(827.412)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		13.773.964.043	2.008.986.609
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		3.552.677.884	(3.630.039.458)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		177.147.264	179.488.230
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14		(158.061.942)	(91.030.286)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		-	(248.809.345)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		-	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		45.729.129.662	(1.150.429.208)
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21		(45.042.000.000)	(198.000.000)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		1.107.000.000	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	-
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		89.572.500.000	100.000.000
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		95.399	86.369
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		45.637.595.399	(97.913.631)

CÔNG TY CỔ PHẦN LOUIS CAPITAL

Địa chỉ: Tầng 5, tòa nhà SME Hoàng Gia, đường Tô Hiệu, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ tổng hợp giữa niên độ (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
			Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33		-	-
4. Tiền trả nợ gốc vay	34		(1.193.708.684)	(984.366.718)
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		-	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(1.193.708.684)	(984.366.718)
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	50		90.173.016.377	(2.232.709.557)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	769.018.622	2.716.879.009
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại	61		-	-
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	70	V.1	90.942.034.999	484.169.452

Người lập biểu

Nguyễn Thị Hoa

Kế toán trưởng

Nguyễn Thị Hoa



Sáp, ngày 14 tháng 08 năm 2021

Tổng Giám đốc

LOUIS CAPITAL

Vũ Anh Sinh

CÔNG TY CỔ PHẦN LOUIS CAPITAL

Địa chỉ: Tầng 5, tòa nhà SME Hoàng gia, đường Tô Hiệu, phường Quang Trung, Q. Hà Đông, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 (tiếp theo)

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. **Hình thức sở hữu vốn** : Công ty Cổ phần
2. **Lĩnh vực kinh doanh** : Xây lắp, thương mại, dịch vụ
3. **Ngành nghề kinh doanh** :
Ngành nghề kinh doanh của Công ty gồm:
- Xây dựng, hoàn thiện, lắp đặt nhà các loại, các công trình công nghiệp, hệ thống điện, hệ thống cấp thoát nước, điều hòa không khí;
- Trồng rừng, chăm sóc rừng, khai thác các loại nông sản, thủy hải sản;
- Chăn nuôi gia súc, gia cầm./.
4. **Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường**: Trong vòng 12 tháng
5. **Tổng số nhân viên của Công ty tại ngày 30 tháng 06 năm 2021**: 04 người (Tại ngày 01 tháng 01 năm 2021 là 04 người).
6. **Cấu trúc doanh nghiệp**:
Các Công ty liên doanh liên kết:

<i>Tên công ty</i>	<i>Địa chỉ trụ sở chính</i>	<i>Tỷ lệ vốn góp thực tế</i>	<i>Tỷ lệ theo Giấy CNĐKKD</i>
Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển 299	Tầng 5 tòa nhà SME Hoàng Gia, đường Tô Hiệu, phường Quang Trung, quận Hà Đông, Hà Nội	40%	40%
Công ty Cổ phần Du lịch Ao Giời - Suối Tiên	Tiểu khu 48, Xã Quân Khê, Huyện Hạ Hòa, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam	78%	25%

Các đơn vị trực thuộc:

<i>Tên đơn vị</i>	<i>Địa chỉ</i>
Chi nhánh Công ty Cổ phần Xây dựng và Đầu tư Trường Giang tại Phú Thọ	Tiểu khu 48, xã Quân Khê, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ
Chi nhánh Công ty Cổ phần Xây dựng và Đầu tư Trường Giang tại Hòa Bình	Xóm Phương Viên, Xã Tân Thành, Huyện Lương Sơn, Tỉnh Hòa Bình, Việt Nam.

7. **Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên BCTCTH**: Số liệu BCTC tổng hợp giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 hoàn toàn nhất quán và đảm bảo tính so sánh được với số liệu BCTC tổng hợp giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020 và BCTC tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020.

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN**1. Năm tài chính**

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

CÔNG TY CỔ PHẦN LOUIS CAPITAL

Địa chỉ: Tầng 5, tòa nhà SME Hoàng gia, đường Tô Hiệu, phường Quang Trung, Q. Hà Đông, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 (tiếp theo)

- Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán**
Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND).

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

- Chế độ kế toán áp dụng**
Công ty áp dụng Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính.
- Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán**
Ban Tổng Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập Báo cáo tài chính.
- Hình thức kế toán áp dụng**
Công ty sử dụng hình thức kế toán nhật ký chung trên máy vi tính.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

- Cơ sở lập Báo cáo tài chính tổng hợp**
Báo cáo tài chính tổng hợp được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

Các đơn vị trực thuộc hình thành bộ máy kế toán riêng, hạch toán phụ thuộc. Báo cáo tài chính tổng hợp tổng hợp của toàn Công ty được lập trên cơ sở tổng hợp các Báo cáo tài chính của các đơn vị trực thuộc. Doanh thu và số dư giữa các đơn vị trực thuộc được loại trừ khi lập Báo cáo tài chính tổng hợp.

- Nguyên tắc ghi nhận các khoản tiền và các khoản tương đương tiền**
Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngân hàng, tiền đang chuyển và các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi hoặc đáo hạn không quá 3 tháng kể từ ngày mua, dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định cũng như không có nhiều rủi ro trong việc chuyển đổi.

- Nguyên tắc kế toán các khoản đầu tư tài chính**

Các khoản đầu tư vào công ty liên kết

Công ty liên kết

Công ty liên kết là doanh nghiệp mà Công ty có ảnh hưởng đáng kể nhưng không có quyền kiểm soát đối với các chính sách tài chính và hoạt động. Ảnh hưởng đáng kể thể hiện ở quyền tham gia vào việc đưa ra các quyết định về chính sách tài chính và hoạt động của doanh nghiệp nhận đầu tư nhưng không kiểm soát các chính sách này.

Các khoản đầu tư vào công ty liên kết được ghi nhận ban đầu theo giá gốc, bao gồm giá mua hoặc khoản góp vốn cộng các chi phí liên quan trực tiếp đến việc đầu tư. Trường hợp đầu tư bằng tài sản phi tiền tệ, giá trị khoản đầu tư được ghi nhận theo giá trị hợp lý của tài sản phi tiền tệ tại thời điểm phát sinh.

CÔNG TY CỔ PHẦN LOUIS CAPITAL

Địa chỉ: Tầng 5, tòa nhà SME Hoàng gia, đường Tô Hiệu, phường Quang Trung, Q. Hà Đông, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 (tiếp theo)

Cổ tức và lợi nhuận của các kỳ trước khi khoản đầu tư được mua được hạch toán giảm giá trị của chính khoản đầu tư đó. Cổ tức và lợi nhuận của các kỳ sau khi khoản đầu tư được mua được ghi nhận doanh thu. Cổ tức được nhận bằng cổ phiếu chỉ được theo dõi số lượng cổ phiếu tăng thêm, không ghi nhận giá trị cổ phiếu nhận được/được ghi nhận theo mệnh giá.

Các khoản đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác

Đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác bao gồm các khoản đầu tư công cụ vốn nhưng Công ty không có quyền kiểm soát, đồng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên được đầu tư.

Các khoản đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác được ghi nhận ban đầu theo giá gốc, bao gồm giá mua hoặc khoản góp vốn cộng các chi phí trực tiếp liên quan đến hoạt động đầu tư. Cổ tức và lợi nhuận của các kỳ trước khi khoản đầu tư được mua được hạch toán giảm giá trị của chính khoản đầu tư đó. Cổ tức và lợi nhuận của các kỳ sau khi khoản đầu tư được mua được ghi nhận doanh thu. Cổ tức được nhận bằng cổ phiếu chỉ được theo dõi số lượng cổ phiếu tăng thêm, không ghi nhận giá trị cổ phiếu nhận được/được ghi nhận theo mệnh giá (trừ công ty nhà nước thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật).

Dự phòng tổn thất cho các khoản đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác được trích lập như sau:

- Đối với khoản đầu tư vào cổ phiếu niêm yết hoặc giá trị hợp lý khoản đầu tư được xác định tin cậy, việc lập dự phòng dựa trên giá trị thị trường của cổ phiếu.
- Đối với khoản đầu tư không xác định được giá trị hợp lý tại thời điểm báo cáo, việc lập dự phòng được thực hiện căn cứ vào khoản lỗ của bên được đầu tư với mức trích lập bằng chênh lệch giữa vốn góp thực tế của các bên tại đơn vị khác và vốn chủ sở hữu thực có nhân với tỷ lệ góp vốn của Công ty so với tổng số vốn góp thực tế của các bên tại đơn vị khác.

Tăng, giảm số dự phòng tổn thất đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí tài chính.

4. Các khoản phải thu

Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua – bán, bao gồm cả các khoản phải thu về tiền bán hàng xuất khẩu ủy thác cho đơn vị khác.
- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán.
- Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, cụ thể như sau:
- Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán:
 - 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 6 tháng đến dưới 1 năm.
 - 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 1 năm đến dưới 2 năm.
 - 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 2 năm đến dưới 3 năm.
 - 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu từ 3 năm trở lên.
- Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: căn cứ vào dự kiến mức tổn thất để lập dự phòng.

CÔNG TY CỔ PHẦN LOUIS CAPITAL

Địa chỉ: Tầng 5, tòa nhà SME Hoàng gia, đường Tô Hiệu, phường Quang Trung, Q. Hà Đông, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 (tiếp theo)

5. Nguyên tắc ghi nhận hàng tồn kho

Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá gốc hàng tồn kho được xác định như sau:

- Nguyên vật liệu, hàng hóa: bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.
- Thành phẩm: bao gồm chi phí nguyên vật liệu, nhân công trực tiếp và chi phí sản xuất chung có liên quan tiếp được phân bổ dựa trên mức độ hoạt động bình thường/chi phí quyền sử dụng đất, các chi phí trực tiếp và các chi phí chung có liên quan phát sinh trong quá trình đầu tư xây dựng thành phẩm bất động sản.
- Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang: chi bao gồm chi phí nguyên vật liệu chính (hoặc yếu tố chi phí khác cho phù hợp).

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong kỳ sản xuất, kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

Giá trị hàng tồn kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền/nhập trước, xuất trước/giá đích danh và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên/kiểm kê định kỳ.

6. Nguyên tắc ghi nhận và khấu hao TSCĐ

a) Nguyên tắc ghi nhận và khấu hao Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá Tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được Tài sản cố định hữu hình tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá Tài sản cố định hữu hình nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận ngay vào chi phí.

Khi Tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và khấu hao lũy kế được xóa sổ và bất kỳ khoản lãi lỗ nào phát sinh do việc thanh lý đều được tính vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại Tài sản cố định hữu hình như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	04 – 10

b) Chi phí Xây dựng cơ bản dở dang

Chi phí XDCBDD phản ánh các chi phí liên quan trực tiếp (bao gồm cả lãi vay vốn hóa nếu có) đến các tài sản đang trong quá trình xây dựng, máy móc thiết bị đang lắp đặt cũng như chi phí liên quan đến việc sửa chữa TSCĐ đang thực hiện. Các tài sản này được ghi nhận theo giá gốc và không được tính khấu hao.

CÔNG TY CỔ PHẦN LOUIS CAPITAL

Địa chỉ: Tầng 5, tòa nhà SME Hoàng gia, đường Tô Hiệu, phường Quang Trung, Q. Hà Đông, TP. Hà Nội
BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP GIỮA NIÊN ĐỘ
6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021(tiếp theo)

7. Nguyên tắc kế toán chi phí trả trước

Chi phí trả trước ghi nhận chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động SXKD của nhiều kỳ kế toán và việc kết chuyển các khoản chi phí này vào chi phí SXKD của các kỳ kế toán sau.

Công cụ, dụng cụ

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 03 năm.

Chi phí thuê mặt bằng

Chi phí thuê điện tích mặt bằng để làm văn phòng và cho thuê tại tòa nhà SME Hoàng Gia với Công ty Cổ phần tập đoàn BDS Hoàng Gia, thời gian phân bổ 504 tháng tương ứng với thời hạn thuê từ tháng 7/2016 đến hết tháng 6/2058.

8. Nguyên tắc kế toán các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Công ty, bao gồm cả các khoản phải trả khi nhập khẩu thông qua người nhận ủy thác.
- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản phải trả cho người lao động về tiền lương nghỉ phép, các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.

Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ..

9. Nguyên tắc ghi nhận vay và nợ thuê tài chính

Công ty phải theo dõi chi tiết kỳ hạn phải trả của các khoản vay, nợ thuê tài chính. Các khoản có thời gian trả nợ hơn 12 tháng kể từ thời điểm lập Báo cáo tài chính, kế toán trình bày là vay và nợ thuê tài chính dài hạn. Các khoản đến hạn trả trong vòng 12 tháng tiếp theo kể từ thời điểm lập Báo cáo tài chính, kế toán trình bày là vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn để có kế hoạch chi trả.

Đối với khoản nợ thuê tài chính, tổng số nợ thuê phản ánh vào bên Có của tài khoản 341 là tổng số tiền phải trả được tính bằng giá trị hiện tại của khoản thanh toán tiền thuê tối thiểu hoặc giá trị hợp lý của tài sản thuê.

Các khoản vay, nợ bằng ngoại tệ phải quy đổi ra đơn vị tiền tệ kế toán theo tỷ giá giao dịch thực tế tại thời điểm phát sinh;

- Khi trả nợ, vay bằng ngoại tệ, bên Nợ tài khoản 341 được quy đổi theo tỷ giá ghi sổ kế toán thực tế đích danh cho từng đối tượng;
- Khi lập Báo cáo tài chính, số dư các khoản vay, nợ thuê tài chính bằng ngoại tệ phải được đánh giá lại theo tỷ giá giao dịch thực tế tại thời điểm lập Báo cáo tài chính.

CÔNG TY CỔ PHẦN LOUIS CAPITAL

Địa chỉ: Tầng 5, tòa nhà SME Hoàng gia, đường Tô Hiệu, phường Quang Trung, Q. Hà Đông, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 (tiếp theo)

- Các khoản chênh lệch tỷ giá phát sinh từ việc thanh toán và đánh giá lại cuối kỳ khoản vay, nợ thuê tài chính bằng ngoại tệ được hạch toán vào doanh thu hoặc chi phí hoạt động tài chính.

10. Nguyên tắc ghi nhận vốn chủ sở hữu

Vốn đầu tư của chủ sở hữu

Vốn đầu tư của chủ sở hữu được ghi nhận theo số thực tế đã đầu tư của các cổ đông.

Lợi nhuận chưa phân phối

Ghi nhận kết quả kinh doanh (lãi, lỗ) sau thuế thu nhập doanh nghiệp và tình hình phân chia lợi nhuận hoặc xử lý lỗ của doanh nghiệp.

Các quỹ khác

Các quỹ được trích lập và sử dụng theo Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn hàng năm.

Cổ tức

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được công bố.

11. Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận doanh thu

Doanh thu bán hàng hoá

Doanh thu bán hàng hoá được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Doanh nghiệp đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm hoặc hàng hóa cho người mua.
- Doanh nghiệp không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa như người sở hữu hàng hóa hoặc quyền kiểm soát hàng hóa.
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng qui định người mua được quyền trả lại sản phẩm, hàng hoá, đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại sản phẩm, hàng hoá (trừ trường hợp khách hàng có quyền trả lại hàng hóa dưới hình thức đổi lại để lấy hàng hóa, dịch vụ khác).
- Doanh nghiệp đã thu được hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng.
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu của giao dịch cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi kết quả của giao dịch đó được xác định một cách đáng tin cậy. Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ được căn cứ vào kết quả phần công việc đã hoàn thành vào ngày kết thúc kỳ kế toán. Kết quả của giao dịch cung cấp dịch vụ được xác định khi thỏa mãn tất cả các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng qui định người mua được quyền trả lại dịch vụ đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại dịch vụ đã cung cấp.
- Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó.
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào ngày kết thúc năm tài chính.
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở dồn tích, được xác định trên số dư các tài khoản tiền gửi và lãi suất thực tế từng kỳ.

CÔNG TY CỔ PHẦN LOUIS CAPITAL

Địa chỉ: Tầng 5, tòa nhà SME Hoàng gia, đường Tô Hiệu, phường Quang Trung, Q. Hà Đông, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 (tiếp theo)

12. Nguyên tắc kế toán giá vốn hàng bán.

Giá vốn hàng bán trong năm được ghi nhận phù hợp với doanh thu phát sinh trong kỳ và đảm bảo tuân thủ nguyên tắc thận trọng.

Đối với chi phí nguyên vật liệu trực tiếp tiêu hao vượt mức bình thường, chi phí nhân công, chi phí sản xuất chung cố định không phân bổ vào giá trị sản phẩm nhập kho, kế toán phải tính ngay vào giá vốn hàng bán (sau khi trừ đi các khoản bồi thường, nếu có) kể cả khi sản phẩm, hàng hóa chưa được xác định là tiêu thụ.

Khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho được tính vào giá vốn hàng bán trên cơ sở số lượng hàng tồn kho và phần chênh lệch giữa giá trị thuần có thể thực hiện được nhỏ hơn giá gốc hàng tồn kho. Khi xác định khối lượng hàng tồn kho bị giảm giá cần phải trích lập dự phòng, kế toán phải loại trừ khối lượng hàng tồn kho đã ký được hợp đồng tiêu thụ (có giá trị thuần có thể thực hiện được không thấp hơn giá trị ghi sổ) nhưng chưa chuyển giao cho khách hàng nếu có bằng chứng chắc chắn về việc khách hàng sẽ không từ bỏ thực hiện hợp đồng.

13. Nguyên tắc chi phí đi vay

Chi phí đi vay bao gồm lãi tiền vay và các chi phí khác phát sinh liên quan trực tiếp đến các khoản vay.

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí khi phát sinh. Trường hợp chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang cần có một thời gian đủ dài (trên 12 tháng) để có thể đưa vào sử dụng theo mục đích định trước hoặc bán thì chi phí đi vay này được vốn hóa. Đối với khoản vay riêng phục vụ việc xây dựng tài sản cố định, bất động sản đầu tư, lãi vay được vốn hóa kể cả khi thời gian xây dựng dưới 12 tháng. Các khoản thu nhập phát sinh từ việc đầu tư tạm thời các khoản vay được ghi giảm nguyên giá tài sản có liên quan.

Đối với các khoản vốn vay chung trong đó có sử dụng cho mục đích đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang thì chi phí đi vay vốn hóa được xác định theo tỷ lệ vốn hóa đối với chi phí lũy kế bình quân gia quyền phát sinh cho việc đầu tư xây dựng cơ bản hoặc sản xuất tài sản đó. Tỷ lệ vốn hóa được tính theo tỷ lệ lãi suất bình quân gia quyền của các khoản vay chưa trả trong năm, ngoại trừ các khoản vay riêng biệt phục vụ cho mục đích hình thành một tài sản cụ thể.

14. Nguyên tắc kế toán chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp

Chi phí bán hàng phản ánh các chi phí thực tế phát sinh trong quá trình bán sản phẩm, hàng hoá, cung cấp dịch vụ, bao gồm các chi phí chào hàng, giới thiệu sản phẩm, quảng cáo sản phẩm, hoa hồng bán hàng, chi phí bảo hành sản phẩm, hàng hoá (trừ hoạt động xây lắp), chi phí bảo quản, đóng gói, vận chuyển...

Chi phí quản lý doanh nghiệp phản ánh các chi phí quản lý chung của doanh nghiệp gồm các chi phí về lương nhân viên bộ phận quản lý doanh nghiệp (tiền lương, tiền công, các khoản phụ cấp,...); bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn, bảo hiểm thất nghiệp của nhân viên quản lý doanh nghiệp; chi phí vật liệu văn phòng, công cụ lao động, khấu hao TSCĐ dùng cho quản lý doanh nghiệp; tiền thuê đất, thuế môn bài; khoản lập dự phòng phải thu khó đòi; dịch vụ mua ngoài (điện, nước, điện thoại, fax, bảo hiểm tài sản, cháy nổ...); chi phí bằng tiền khác (tiếp khách, hội nghị khách hàng...).

CÔNG TY CỔ PHẦN LOUIS CAPITAL

Địa chỉ: Tầng 5, tòa nhà SME Hoàng gia, đường Tô Hiệu, phường Quang Trung, Q. Hà Đông, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021(tiếp theo)

15. Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành là thuế thu nhập hiện hành, được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

Công ty có nghĩa vụ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 20%.

16. Tài sản tài chính

Phân loại tài sản tài chính

Công ty phân loại các tài sản tài chính thành các nhóm: tài sản tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn, các khoản cho vay và phải thu, tài sản tài chính sẵn sàng để bán. Việc phân loại các tài sản tài chính này phụ thuộc vào bản chất và mục đích của tài sản tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

Tài sản tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

Tài sản tài chính được phân loại là ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh nếu được nắm giữ để kinh doanh hoặc được xếp vào nhóm phản ánh theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

Tài sản tài chính được phân loại vào nhóm chứng khoán nắm giữ để kinh doanh nếu:

- Được mua hoặc tạo ra chủ yếu cho mục đích bán lại trong thời gian ngắn;
- Công ty có ý định nắm giữ nhằm mục đích thu lợi ngắn hạn;
- Công cụ tài chính phái sinh (ngoại trừ các công cụ tài chính phái sinh được xác định là một hợp đồng bảo lãnh tài chính hoặc một công cụ phòng ngừa rủi ro hiệu quả).

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn là các tài sản tài chính phi phái sinh với các khoản thanh toán cố định hoặc có thể xác định và có kỳ đáo hạn cố định mà Công ty có ý định và có khả năng giữ đến ngày đáo hạn.

Các khoản cho vay và phải thu

Các khoản cho vay và phải thu là các tài sản tài chính phi phái sinh với các khoản thanh toán cố định hoặc có thể xác định và không được niêm yết trên thị trường.

Tài sản tài chính sẵn sàng để bán

Tài sản tài chính sẵn sàng để bán là các tài sản tài chính phi phái sinh được xác định là sẵn sàng để bán hoặc không được phân loại là các tài sản tài chính ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, các khoản đầu tư giữ đến ngày đáo hạn hoặc các khoản cho vay và phải thu.

Giá trị ghi sổ ban đầu của tài sản tài chính

Các tài sản tài chính được ghi nhận tại ngày mua và dừng ghi nhận tại ngày bán. Tại thời điểm ghi nhận lần đầu, tài sản tài chính được xác định theo giá mua/chi phí phát hành cộng các chi phí phát sinh khác liên quan trực tiếp đến việc mua, phát hành tài sản tài chính đó.

CÔNG TY CỔ PHẦN LOUIS CAPITAL

Địa chỉ: Tầng 5, tòa nhà SME Hoàng gia, đường Tô Hiệu, phường Quang Trung, Q. Hà Đông, TP. Hà Nội
BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP GIỮA NIÊN ĐỘ
6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 (tiếp theo)

17. Nợ phải trả tài chính và công cụ vốn chủ sở hữu

Các công cụ tài chính được phân loại là nợ phải trả tài chính hoặc công cụ vốn chủ sở hữu tại thời điểm ghi nhận ban đầu phù hợp với bản chất và định nghĩa của nợ phải trả tài chính và công cụ vốn chủ sở hữu.

Nợ phải trả tài chính

Công ty phân loại nợ phải trả tài chính thành các nhóm: nợ phải trả tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, các khoản nợ phải trả tài chính được xác định theo giá trị phân bổ. Việc phân loại các khoản nợ tài chính phụ thuộc vào bản chất và mục đích của khoản nợ tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

Nợ phải trả tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

Nợ phải trả tài chính được phân loại là ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh nếu được nắm giữ để kinh doanh hoặc được xếp vào nhóm phản ánh theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

Nợ phải trả tài chính được phân loại vào nhóm chứng khoán nắm giữ để kinh doanh nếu:

- Được phát hành hoặc tạo ra chủ yếu cho mục đích mua lại trong thời gian ngắn;
- Công ty có ý định nắm giữ nhằm mục đích thu lợi ngắn hạn;
- Công cụ tài chính phái sinh (ngoại trừ các công cụ tài chính phái sinh được xác định là một hợp đồng bảo lãnh tài chính hoặc một công cụ phòng ngừa rủi ro hiệu quả).

Các khoản nợ phải trả tài chính được xác định theo giá trị phân bổ

Nợ phải trả tài chính được xác định theo giá trị phân bổ được xác định bằng giá trị ghi nhận ban đầu của nợ phải trả tài chính trừ đi các khoản hoàn trả gốc, cộng hoặc trừ các khoản phân bổ lũy kế tính theo phương pháp lãi suất thực tế của phần chênh lệch giữa giá trị ghi nhận ban đầu và giá trị đáo hạn, trừ đi các khoản giảm trừ (trực tiếp hoặc thông qua việc sử dụng một tài khoản dự phòng) do giảm giá trị hoặc do không thể thu hồi.

Phương pháp lãi suất thực tế là phương pháp tính toán giá trị phân bổ của một hoặc một nhóm nợ phải trả tài chính và phân bổ thu nhập lãi hoặc chi phí lãi trong năm có liên quan. Lãi suất thực tế là lãi suất chiết khấu các luồng tiền ước tính sẽ chi trả hoặc nhận được trong tương lai trong suốt vòng đời dự kiến của công cụ tài chính hoặc ngắn hơn, nếu cần thiết, trở về giá trị ghi sổ hiện tại thuận của nợ phải trả tài chính.

Giá trị ghi sổ ban đầu của nợ phải trả tài chính

Tại thời điểm ghi nhận lần đầu, các khoản nợ phải trả tài chính được xác định theo giá phát hành cộng các chi phí phát sinh liên quan trực tiếp đến việc phát hành nợ tài chính đó.

Công cụ vốn chủ sở hữu

Công cụ vốn chủ sở hữu là hợp đồng chứng tỏ được những lợi ích còn lại về tài sản của Công ty sau khi trừ đi toàn bộ nghĩa vụ.

18. Báo cáo theo bộ phận

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

CÔNG TY CỔ PHẦN LOUIS CAPITAL

Địa chỉ: Tầng 5, tòa nhà SME Hoàng gia, đường Tô Hiệu, phường Quang Trung, Q. Hà Đông, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 (tiếp theo)

19. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

Giao dịch với các bên có liên quan trong kỳ được trình bày ở thuyết minh số VII.1

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP GIỮA NIÊN ĐỘ**1. Tiền và các khoản tương đương tiền**

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tiền mặt	636.251.279	686.750.737
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	305.783.720	82.267.885
Các khoản tương đương tiền	90.000.000.000	-
- Tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn gốc không quá 3 tháng	90.000.000.000	-
Cộng	90.942.034.999	769.018.622

2. Phải thu của khách hàng ngắn hạn

	<u>Số cuối kỳ</u>		<u>Số đầu năm</u>	
	<u>Giá trị</u>	<u>Dự phòng</u>	<u>Giá trị</u>	<u>Dự phòng</u>
Phải thu các bên liên quan	-	-	25.938.497.910	(18.641.022.012)
Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển 299	-	-	7.297.475.898	0578
Công ty Cổ phần Tập đoàn Bất động sản Hoàng Gia	-	-	5.370.607.958	(5.370.607.958) CÔNG
Công ty Xây dựng Trường Giang	-	-	13.270.414.054	(13.270.414.054) CỔ P
Phải thu các khách hàng khác	14.786.892.074	-	16.679.513.849	(11.147.485.849) HIS C
Công ty Cổ phần DELEX Việt Nam	-	-	2.159.000.000	(1.079.500.000) PH
Công ty Cổ phần SANA Việt Nam	-	-	4.259.853.000	(4.259.853.000)
Công ty Cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu Việt Bách	-	-	4.401.760.000	-
Công ty Cổ phần Xây dựng Funny home Việt Nam	4.089.187.852	-	-	-
Công ty TNHH Thiết kế Xây dựng và Thương mại Thái Dương	10.497.825.722	-	-	-
Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng GDM	-	-	5.808.132.849	(5.808.132.849)
Các khách hàng khác	199.896.500	-	50.768.000	-
Cộng	14.786.910.074	-	42.618.011.759	(29.788.507.861)

CÔNG TY CỔ PHẦN LOUIS CAPITAL

Địa chỉ: Tầng 5, tòa nhà SME Hoàng gia, đường Tô Hiệu, phường Quang Trung, Q. Hà Đông, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 (tiếp theo)

3. Trả trước cho người bán ngắn hạn

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Chi nhánh Công ty ACC Xí nghiệp Tư vấn Thiết kế và Xây dựng ACC	430.000.000	430.000.000
Công ty TNHH Kiến trúc và Chuyển giao Công nghệ Hà Nội	550.000.001	550.000.001
Các nhà cung cấp khác	149.653.000	194.653.000
Cộng	<u>1.129.653.001</u>	<u>1.174.653.001</u>

4. Phải thu khác**a) Phải thu khác ngắn hạn**

	<u>Số cuối kỳ</u>		<u>Số đầu năm</u>		
	<u>Giá trị</u>	<u>Dự phòng</u>	<u>Giá trị</u>	<u>Dự phòng</u>	
Phải thu các bên liên quan	51.000.000.000	-	52.431.786.093	(13.371.750.000)	
Công ty Xây dựng Trường Giang	-	-	44.572.500.000	(13.371.750.000)	
Ông Nguyễn Cảnh Dinh - Phải thu về tạm ứng	6.000.000.000	-	745.838.400	-	
Ông Nguyễn Cảnh Dinh - Phải thu khác	-	-	5.275.378.500	-	
Ông Phùng Văn Xuân	-	-	1.500.000.000	-	
Bà Nguyễn Thị Đông	-	-	338.069.193	-	
Đặt cọc Ông Lê Quang Nhuận (*)	45.000.000.000	-	-	-	
Phải thu các tổ chức và cá nhân khác	-	-	5.519.216.219	-	783
Công ty Cổ phần Đầu tư và phát triển tài nguyên Môi Trường Đông Nam Á	-	-	-	-	
- Lãi Hợp tác kinh doanh	-	-	3.777.716.219	-	i T
Tạm ứng	-	-	1.741.500.000	-	HÀ
Các khoản phải thu ngắn hạn khác	-	-	-	-	AP
Cộng	<u>51.000.000.000</u>	<u>-</u>	<u>57.951.002.312</u>	<u>(13.371.750.000)</u>	783

(*) Là khoản đặt cọc tiền mua Trụ sở Công ty của Ông Lê Quang Nhuận theo Hợp đồng Đặt cọc ngày 01 tháng 6 năm 2021 tại địa chỉ 678 Kinh Dương Vương, Khu phố 1, Phường An Lạc Quận Bình Tân, TP HCM; Diện tích: 389,30 m² (bằng chữ: ba trăm tám mươi chín phẩy ba mươi mét vuông); Thời hạn sử dụng: Lâu dài; Thửa đất số: 60; Tờ bản đồ số: 15 (SDN). Đến ngày 30 tháng 6 năm 2021, Công ty đã đặt cọc 45.000.000.000 VNĐ (Bốn mươi lăm tỉ đồng)

b) Phải thu khác dài hạn

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Ký quỹ tại Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Phú Thọ (*)	6.600.000.000	-
Cộng	<u>6.600.000.000</u>	<u>-</u>

(*) Là khoản ký quỹ tại Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Phú Thọ tại ngày 25 tháng 05 năm 2021 nhằm đảm bảo thực hiện dự án đầu tư đối với dự án Khu du lịch nghỉ dưỡng Ao giới - Suối tiên, huyện Hạ Hòa theo quyết định chủ trương đầu tư số 2237/QĐ-UBND do Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ cấp ngày 29/08/2017.

CÔNG TY CỔ PHẦN LOUIS CAPITAL

Địa chỉ: Tầng 5, tòa nhà SME Hoàng gia, đường Tô Hiệu, phường Quang Trung, Q. Hà Đông, TP. Hà Nội
BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP GIỮA NIÊN ĐỘ
 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 (tiếp theo)

5. Hàng tồn kho

	Số cuối kỳ		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Nguyên liệu, vật liệu	-	-	2.306.029.519	-
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	1.520.266.395	-	1.520.266.395	-
Hàng hóa	-	-	11.467.934.524	-
Cộng	1.520.266.395	-	15.294.230.438	-

6. Chi phí trả trước

a) Chi phí trả trước ngắn hạn
 Là công cụ dụng cụ chờ phân bổ.

b) Chi phí trả trước dài hạn

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Chi phí thuê diện tích thương mại dịch vụ, văn phòng tòa nhà SME Hoàng Gia	12.813.852.807	12.987.012.981
Cộng	12.813.852.807	12.987.012.981

7. Tăng giảm tài sản cố định hữu hình

Là phương tiện vận tải, truyền dẫn:

	Nguyên giá	Hao mòn lũy kế	Giá trị còn lại
Số đầu năm	3.288.289.091	(1.406.738.994)	1.881.550.097
Thanh lý nhượng bán	(2.296.938.182)	911.756.874	(1.385.181.308)
Khấu hao trong kỳ	-	(152.943.336)	(152.943.336)
Số cuối kỳ	991.350.909	(647.925.456)	343.425.453

Xe ô tô nhãn hiệu FORD ECOSPORT, số khung RL05BSD7MJJR70433, số máy XZJGJJ70433, biển kiểm soát 30F – 247 có nguyên giá và giá trị còn lại theo sổ sách lần lượt là 686.850.909 VND và 343.425.453 VND đang được thế chấp để đảm bảo cho các khoản vay của Công ty tại ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín – Chi nhánh Thăng Long.

8. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

	Số đầu năm	Số phát sinh trong kỳ	Kết chuyển vào TSCĐ trong kỳ	Số cuối kỳ
Dự án trang trại chăn nuôi lợn theo hướng công nghiệp(*)	29.403.282.225	-	-	29.403.282.225
Dự án khu du lịch nghỉ dưỡng Ao Giời – Suối Tiên, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ (**)	2.920.160.782	42.000.000	-	2.962.160.782
Cộng	32.323.443.007	42.000.000	-	32.365.443.007

(*) Công ty đang thực hiện dự án “Trang trại chăn nuôi lợn theo hướng công nghiệp” theo Giấy chứng nhận đầu tư số 25121000446 của UBND tỉnh Hòa Bình. Theo Giấy chứng nhận đầu tư, thời gian dự kiến nghiệm thu đưa vào khai thác trong quý II/2016. Tuy nhiên đến thời điểm hiện tại dự án vẫn chưa thực hiện xong và đang tạm ngừng thi công. Công ty đã được Sở kế hoạch đầu tư tỉnh

CÔNG TY CỔ PHẦN LOUIS CAPITAL

Địa chỉ: Tầng 5, tòa nhà SME Hoàng gia, đường Tô Hiệu, phường Quang Trung, Q. Hà Đông, TP. Hà Nội
BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP GIỮA NIÊN ĐỘ
6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 (tiếp theo)

Hòa Bình cấp quyết định số 98/QĐ-SKHĐT về việc chấp thuận đề nghị giãn tiến độ đầu tư dự án Trang trại chăn nuôi lợn theo hướng công nghiệp đến tháng 4 năm 2018. Đến thời điểm hiện tại theo Biên bản họp Hội đồng quản trị số 1805/2018/HĐQT-TG ngày 18 tháng 05 năm 2018 về việc điều chỉnh dự án đầu tư, ngày 29 tháng 5 năm 2018 đơn vị đã gửi văn bản điều chỉnh dự án đầu tư cho sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Hòa Bình về việc thay đổi trụ sở chính của nhà đầu tư, điều chỉnh mục tiêu và quy mô dự án, điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án, các thủ tục đang được tỉnh Hòa Bình xem xét, phê duyệt. Công ty thực hiện ký hợp đồng hợp tác kinh doanh với Công ty Cổ phần Đầu tư và phát triển tài nguyên Môi Trường Đông Nam Á và cho phép Công ty Đông Nam Á sử dụng diện tích đất dự trữ của dự án cụ thể: Theo hợp đồng hợp tác kinh doanh số 01/HTKD/TG-ĐNA ngày 5/11/2018 giữa Công ty Cổ phần Xây dựng và Đầu tư Trường Giang (nay là Công ty Cổ phần Louis Capital) và Công ty Cổ phần Đầu tư và phát triển tài nguyên Môi Trường Đông Nam Á. Công ty sử dụng phần đất dự trữ phát triển của dự án với diện tích 4ha nằm trong tổng diện tích 18ha tại xóm Phương Viên xã Tân Thành huyện Lương Sơn – tỉnh Hòa Bình, để hợp tác kinh doanh với Công ty Cổ phần Đầu tư và phát triển tài nguyên Môi Trường Đông Nam Á. Theo đó, Công ty Cổ phần Đầu tư và phát triển tài nguyên Môi Trường Đông Nam Á được toàn quyền sử dụng khu đất dự trữ phát triển thuộc dự án, kết hợp sử dụng các tài sản trên đất do Công ty Cổ phần Louis Capital đã đầu tư như: Cổng, tường rào, trạm biến áp, nhà điều hành để phục vụ cho mục đích nông nghiệp (bao gồm trồng cây, chăn nuôi theo quy mô nhỏ...) đảm bảo tuân thủ trong khuôn khổ các quy định về dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Thời gian hợp tác kinh doanh là 3 năm tính từ ngày 15/11/2018 đến hết ngày 14/11/2021 và có thể gia hạn hoặc thanh lý theo sự thỏa thuận bằng văn bản giữa hai bên. Đến thời điểm hiện tại Công ty Cổ phần Louis Capital đã dừng hợp tác với Công ty Cổ phần Đầu tư và phát triển tài nguyên Môi Trường Đông Nam Á và đang thực hiện các thủ tục để thanh lý Hợp đồng Hợp tác Kinh doanh.

(**) Công ty đang thực hiện dự án “*Dự án khu du lịch nghỉ dưỡng Ao Giời – Suối Tiên, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ*” theo Giấy chứng nhận đầu tư số 2326622576 của UBND tỉnh Hòa Bình. Tiến độ thực hiện dự án đầu tư:

+ Giai đoạn I (2017-2021): Thực hiện giải phóng mặt bằng và xây dựng khu hành chính dịch vụ, hạ tầng quản lý bảo vệ rừng. Vốn đầu tư: 118.818,3 triệu đồng. Trong đó, tiến độ thực hiện các thủ tục về quy hoạch, đất đai, xây dựng hoàn thành trước tháng 9/2019.

+ Giai đoạn II (2021-2025): Thực hiện các hạng mục còn lại. Vốn đầu tư: 174.53,2 triệu đồng
Hiện nay Dự án đã triển khai thực hiện các hạng mục Công việc như sau:

Về thủ tục đầu tư: Chủ đầu tư đã Hoàn thành toàn bộ đồ án quy hoạch phân khu xây dựng TL 1/2000 được UBND tỉnh Phú Thọ phê duyệt. Đã Hoàn thành toàn bộ hồ sơ nhiệm vụ quy chi tiết xây dựng TL 1/500 và trình cơ quan có thẩm quyền thẩm định để phê duyệt.

Về đất đai: Chủ đầu tư đã Hoàn thành, nghiệm thu công trình đo đạc, lập bản đồ địa chính TL 1/500 phục vụ công tác đền bù, thu hồi đất, giải phóng mặt bằng đã được sở TN&MT tỉnh Phú Thọ thẩm định tại Văn bản số 105/TNMT – ĐBBĐ ngày 16/01/2018.

Ủy ban nhân dân huyện Hạ Hòa đã thành lập Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án: Khu du lịch nghỉ dưỡng Ao Giời – Suối Tiên huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ tại quyết định số 4161/QĐ – UBND ngày 20/09/2018.

CÔNG TY CỔ PHẦN LOUIS CAPITAL

Địa chỉ: Tầng 5, tòa nhà SME Hoàng gia, đường Tô Hiệu, phường Quang Trung, Q. Hà Đông, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 (tiếp theo)

9. Đầu tư tài chính dài hạn

	Số cuối kỳ			Số đầu năm		
	Giá gốc	Dự phòng	Giá trị hợp lý	Giá gốc	Dự phòng	Giá trị hợp lý
Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	77.792.000.000	-	77.792.000.000	122.792.000.000	-	122.792.000.000
Công ty Cổ phần du lịch Ao gòi Suối tiên (1)	1.792.000.000	-	1.792.000.000	1.792.000.000	-	1.792.000.000
Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển 299 (2)	76.000.000.000	-	76.000.000.000	76.000.000.000	-	76.000.000.000
Công ty CP đầu tư hạ tầng công nghiệp Tân Vinh (3)	-	-	-	45.000.000.000	-	45.000.000.000
Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	14.000.000.000	(1.540.564.206)	12.459.435.794	14.000.000.000	(1.540.564.206)	12.459.435.794
Công ty CP Tập đoàn Bất động sản Hoàng Gia (4)	14.000.000.000	(1.540.564.206)	12.459.435.794	14.000.000.000	(1.540.564.206)	12.459.435.794
Cộng	91.792.000.000	(1.540.564.206)	90.251.435.794	136.792.000.000	(1.540.564.206)	135.251.435.794

(1) Trong năm 2019, Công ty đã thực hiện góp vốn thành lập vào công ty cổ phần du lịch Ao Gòi – Suối Tiên theo nghị quyết số 09/2019/NQ-HĐQT-TG ngày 27 tháng 05 năm 2019, với giá trị vốn góp 12.500.000.000 VND chiếm 25% tỷ lệ cổ phần công ty cổ phần du lịch Ao Gòi – Suối Tiên theo giấy đăng ký kinh doanh lần đầu số 2601027955 ngày 29 tháng 05 năm 2019. Đến thời điểm này, Công ty đã góp 1.792.000.000 VND tương đương 3,584% vốn điều lệ công ty cổ phần du lịch Ao Gòi – Suối Tiên.

(2) Trong năm 2018, Công ty thực hiện mua lại cổ phần của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển 299 theo Nghị quyết số 28/2018/NQ-HĐQT-TG ngày 20 tháng 12 năm 2018, giá trị hợp đồng là 76.000.000.000 VND để mua lại 8.000.000 cổ phiếu mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu, tương đương 40% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển 299 (trong đó mua của Ông Nguyễn Văn Dường 3.500.000 cổ phiếu với giá trị 33.250.000.000 VND, mua của Ông Ngô Văn Phương 4.500.000 cổ phiếu với giá trị 42.750.000.000 VND). Tổng vốn góp của Công ty tại Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển 299 đến thời điểm này là 8.000.000 cổ phần, đạt 40% vốn điều lệ.

(3) Trong năm 2019, Công ty đã thực hiện góp vốn thành lập vào công ty cổ phần đầu tư hạ tầng công nghiệp Tân Vinh theo nghị quyết số 12/2019/NQ-HĐQT-TG ngày 21 tháng 08 năm 2019 chiếm 45% vốn điều lệ của công ty cổ phần đầu tư hạ tầng công nghiệp Tân Vinh theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5400510484, đăng ký lần đầu ngày 29 tháng 08 năm 2019. Đến thời điểm 31/12/2019, Công ty đã góp đủ vốn là 45.000.000.000 VND vào công ty cổ phần đầu tư hạ tầng công nghiệp Tân Vinh. Tại thời điểm ngày 30/06/2021, Công ty đã thoái toàn bộ vốn tại Công ty cổ phần đầu tư hạ tầng công nghiệp Tân Vinh.

(4) Trong năm 2018, Công ty thực hiện mua lại cổ phần của Công ty Cổ phần Tập đoàn Bất Động Sản Hoàng Gia theo hợp đồng chuyển nhượng cổ phần ngày 28 tháng 03 năm 2018, giữa Công ty Cổ phần Louis Capital và Ông Nguyễn Thành Trụ, số lượng cổ phần chuyển nhượng là 175.000 mệnh giá 100.000đ/cổ phần với giá trị chuyển nhượng là 14.000.000.000 VND.

CÔNG TY CỔ PHẦN LOUIS CAPITAL

Địa chỉ: Tầng 5, tòa nhà SME Hoàng gia, đường Tô Hiệu, phường Quang Trung, Q. Hà Đông, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021(tiếp theo)

10. Phải trả người bán ngắn hạn

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Phải trả các bên liên quan	1.349.488.860	1.349.488.860
Công ty Cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu NHP	1.349.488.860	1.349.488.860
Phải trả các nhà cung cấp khác	4.158.852.439	4.630.592.998
Công ty TNHH một thành viên Nghĩa Hằng	1.289.417.078	1.289.417.078
Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Đô thị Thăng Long	821.102.000	821.102.000
Các nhà cung cấp khác	2.048.333.361	2.520.073.920
Cộng	5.508.341.299	5.980.081.858

11. Người mua trả tiền trước ngắn hạn

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Trả trước của các bên liên quan	1.439.960.000	1.439.960.000
Công ty Cổ phần Du lịch Ao gòi Suối tiên	1.439.960.000	1.439.960.000
Trả trước của các khách hàng khác	21.283.000	23.462.500
Các khách hàng khác	21.283.000	23.462.500
Cộng	1.461.243.000	1.463.422.500

12. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	Số đầu năm	Phát sinh trong kỳ		Số cuối kỳ
	Phải thu	Số phải nộp	Số đã nộp	Phải trả
Thuế GTGT hàng bán nội địa	15.999	1.386.182.121	-	1.386.166.122
Phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	-	4.000.000	(4.000.000)	-
Cộng	15.999	1.390.182.121	(4.000.000)	1.386.166.122

Thuế giá trị gia tăng

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ với thuế suất 10%.

Các loại thuế khác

Công ty kê khai và nộp theo qui định.

13. Phải trả khác**a) Phải trả khác ngắn hạn**

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Phải trả lãi tiền vay	-	127.623.310
Kinh phí công đoàn	-	25.242.066
Bảo hiểm xã hội	7.236.900	28.172.130
Bảo hiểm y tế	1.277.100	14.171.869
Bảo hiểm thất nghiệp	567.600	6.281.942
Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình (1)	2.100.000.000	2.100.000.000
Các khoản phải trả ngắn hạn khác	25.287.896	69.668
Cộng	2.134.369.496	2.301.560.985

(1) Là khoản UBND tỉnh Hòa Bình hỗ trợ Công ty Cổ phần Louis Capital theo nghị định số 210/2013/NĐ-CỔ PHẦN ngày 19/12/2013 về chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn để thực hiện dự án "Trang trại chăn nuôi lợn theo hướng công nghiệp" tại xã Tân Thành, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình. Tuy nhiên đến thời điểm hiện tại dự án vẫn chưa thực hiện xong và đã được cấp quyết định về việc chấp thuận giãn tiến độ dự án.

CÔNG TY CỔ PHẦN LOUIS CAPITAL

Địa chỉ: Tầng 5, tòa nhà SME Hoàng gia, đường Tô Hiệu, phường Quang Trung, Q. Hà Đông, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021(tiếp theo)

b) Phải trả khác dài hạn

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Phải trả các bên liên quan	3.417.000.000	2.823.000.000
Bà Ngô Thị Huyền(*)	3.417.000.000	2.823.000.000
Phải trả các tổ chức và cá nhân khác	2.736.000.000	650.000.000
Ông Bùi Mạnh Hùng (**)	2.120.000.000	250.000.000
Ông Ngô Văn Phương (**)	-	200.000.000
Ông Nguyễn Văn Quang (**)	-	200.000.000
Bà Dương Thị Vinh (**)	330.000.000	-
Ông Nguyễn Huy Nam (**)	286.000.000	-
Cộng	<u>6.153.000.000</u>	<u>3.473.000.000</u>

(*) Khoản hợp tác đầu tư vào dự án Khu du lịch nghỉ dưỡng Ao Giời – Suối Tiên huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ theo Hợp đồng hợp tác đầu tư số 284/2019-TG/HTĐT ngày 21 tháng 11 năm 2019 giữa Công ty Cổ phần Louis Capital và bà Ngô Thị Huyền. Tổng vốn đầu tư dự án theo Chứng nhận đăng ký đầu tư số 125/2017/CNĐKĐT ngày 8/9/2017 của Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Phú Thọ là 293.348,5 triệu đồng, cơ cấu vốn góp của chủ đầu tư là 30% và vốn vay bổ sung từ các nguồn khác là 70% tổng mức đầu tư dự án. Bà Ngô Thị Huyền góp 10% trên tổng vốn do các bên góp, tiến độ góp vốn căn cứ vào tiến độ thực hiện dự án. Tiến độ thực hiện dự án dự kiến từ tháng 10/2019 đến hết năm 2027.

(**) Là khoản hợp tác đầu tư dự án Khu du lịch Nghỉ dưỡng Ao Giời – Suối Tiên huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ theo Hợp đồng hợp tác đầu tư giữa Công ty Cổ phần Louis Capital với các cá nhân:

- Ông Ngô Văn Phương theo hợp đồng số 125/2019-TG/HTĐT ngày 26/04/2019. Số vốn góp là 10% trên tổng số vốn do các bên góp. Tại thời điểm 30/06/2021 ông Ngô Văn Phương đã rút vốn hợp tác kinh doanh.

- Ông Nguyễn Văn Quang theo hợp đồng số 126/2019-TG/HTĐT ngày 26/04/2019. Số vốn góp là 10% trên tổng số vốn do các bên góp. Tại thời điểm 30/06/2021 ông Nguyễn Văn Quang đã rút vốn hợp tác kinh doanh.

- Ông Bùi Mạnh Hùng theo hợp đồng hợp tác kinh doanh ngày 19 tháng 11 năm 2020. Số vốn góp là 25% trên tổng số vốn do các bên góp.

- Bà Dương Thị Vinh theo hợp đồng số 002/2020-TG/HTĐT ngày 08/04/2020. Tỷ lệ góp vốn là 5% giá trị tổng vốn góp vào dự án.

- Ông Nguyễn Huy Nam theo hợp đồng hợp tác kinh doanh ngày 08/12/2020. Số vốn góp là 10% trên tổng số vốn do các bên góp.

Tổng vốn đầu tư dự án theo Chứng nhận đăng ký đầu tư số 125/2017/CNĐKĐT ngày 8/9/2017 của Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Phú Thọ là 293.348,5 triệu đồng, cơ cấu vốn góp của chủ đầu tư là 30% và vốn vay bổ sung từ các nguồn khác là 70% tổng mức đầu tư dự án. Tiến độ góp vốn căn cứ vào tiến độ thực hiện dự án.

CÔNG TY CỔ PHẦN LOUIS CAPITAL

Địa chỉ: Tầng 5, tòa nhà SME Hoàng gia, đường Tô Hiệu, phường Quang Trung, Q. Hà Đông, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021(tiếp theo)

14. Vay và nợ thuê tài chính**a) Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn**

	Số cuối kỳ		Số đầu năm	
	Giá trị	Khả năng trả nợ	Giá trị	Khả năng trả nợ
Vay dài hạn đến hạn trả (xem thuyết minh số V.14b)	135.000.000	135.000.000	832.042.012	832.042.012
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc Dân – Chi nhánh Hà Nội	-	-	549.690.903	549.690.903
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng – Chi nhánh Ngô Quyền	-	-	192.351.109	192.351.109
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín – Chi nhánh Thăng Long	135.000.000	135.000.000	90.000.000	90.000.000
Cộng	135.000.000	135.000.000	832.042.012	832.042.012

Chi tiết số phát sinh về các khoản vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn như sau:

	Số đầu năm	Kết chuyển từ vay và nợ dài hạn		Số cuối kỳ
		Số tiền vay đã trả trong kỳ	Số cuối kỳ	
Vay dài hạn đến hạn trả	832.042.012	90.000.000	(787.042.012)	135.000.000
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc Dân – Chi nhánh Hà Nội	549.690.903	-	(549.690.903)	-
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng – Chi nhánh Ngô Quyền	192.351.109	-	(192.351.109)	-
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín – Chi nhánh Thăng Long	90.000.000	90.000.000	(45.000.000)	135.000.000
Cộng	832.042.012	90.000.000	(787.042.012)	135.000.000

b) Vay và nợ thuê tài chính dài hạn

	Số cuối kỳ		Số đầu năm	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
Vay dài hạn ngân hàng				
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc Dân – Chi nhánh Hà Nội	-	-	406.666.672	406.666.672
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín – Chi nhánh Thăng Long (*)	135.000.000	135.000.000	225.000.000	225.000.000
Cộng	135.000.000	135.000.000	631.666.672	631.666.672

(*) Là khoản vay tại ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín- Chi nhánh Thăng long theo hợp đồng tín dụng số LD1818400046 ngày 03/07/2018, số tiền vay 540.000.000 VND, mục đích vay bổ sung phương tiện đi lại cho Ban Giám đốc, thời hạn vay 72 tháng theo ngày giải ngân đầu tiên, tài sản đảm bảo theo Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải hình thành trong tương lai số LD1818400046 – HĐTC/2018 ngày 03/07/2018, tài sản đảm bảo là 01 xe ô tô nhãn hiệu FORD ECOSPORT mới 100%, số khung RL05BSD7MJJR70433, số máy XZJGJJ70433, biển kiểm soát 30F – 247.71, giá trị tài sản đảm bảo là 686.000.000 VND.

CÔNG TY CỔ PHẦN LOUIS CAPITAL

Địa chỉ: Tầng 5, tòa nhà SME Hoàng gia, đường Tô Hiệu, phường Quang Trung, Q. Hà Đông, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021(tiếp theo)

Chi tiết số phát sinh về các khoản vay và nợ thuê tài chính dài hạn như sau:

	Số đầu năm	Kết chuyển	Số tiền vay đã trả trong kỳ	Số cuối kỳ
		sang vay và nợ ngắn hạn		
Vay dài hạn ngân hàng				
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc Dân – Chi nhánh Hà Nội	406.666.672	-	(406.666.672)	-
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín – Chi nhánh Thăng Long	225.000.000	(90.000.000)	-	135.000.000
Cộng	631.666.672	(90.000.000)	(406.666.672)	135.000.000

15. Quỹ khen thưởng, phúc lợi

	Số đầu năm	Tăng do trích	Chi quỹ trong kỳ	Số cuối kỳ
		lập từ lợi nhuận		
Quỹ khen thưởng	608.773.364	-	-	608.773.364
Quỹ phúc lợi	722.273.364	-	-	722.273.364
Cộng	1.331.046.728	-	-	1.331.046.728

16. Vốn chủ sở hữu**a) Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu**

	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Quỹ đầu tư phát triển	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
Số đầu năm trước	272.999.900.000	2.889.093.455	9.014.324.970	284.903.318.425
Lợi nhuận trong năm trước	-	-	(43.483.180.922)	(43.483.180.922)
Số dư cuối năm trước	272.999.900.000	2.889.093.455	(34.468.855.952)	241.420.137.503
Số dư đầu năm nay	272.999.900.000	2.889.093.455	(34.468.855.952)	241.420.137.503
Lợi nhuận kỳ này	-	-	42.312.735.410	42.312.735.410
Số dư cuối kỳ	272.999.900.000	2.889.093.455	7.843.879.458	283.732.872.913

Chi tiết vốn đầu tư của chủ sở hữu

Cổ đông	Số cuối kỳ		Số đầu năm	
	Vốn góp	Tỷ lệ	Vốn góp	Tỷ lệ
Công ty Cổ phần LOUIS HOLDINGS	13.956.000.000	5,11%	-	-
Bà Đặng Mai Hương	-	-	16.302.100.000	5,97%
Các cổ đông khác	259.043.900.000	94,89%	256.697.800.000	94,03%
Cộng	272.999.900.000	100,00%	272.999.900.000	100,00%

CÔNG TY CỔ PHẦN LOUIS CAPITAL

Địa chỉ: Tầng 5, tòa nhà SME Hoàng gia, đường Tô Hiệu, phường Quang Trung, Q. Hà Đông, TP. Hà Nội
BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP GIỮA NIÊN ĐỘ
 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 (tiếp theo)

b) Cổ phiếu

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	27.299.990	27.299.990
Số lượng cổ phiếu đã phát hành/bán ra công chúng	27.299.990	27.299.990
- <i>Cổ phiếu phổ thông</i>	27.299.990	27.299.990
- <i>Cổ phiếu ưu đãi</i>	-	-
Số lượng cổ phiếu được mua lại	-	-
- <i>Cổ phiếu phổ thông</i>	-	-
- <i>Cổ phiếu ưu đãi</i>	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	27.299.990	27.299.990
- <i>Cổ phiếu phổ thông</i>	27.299.990	27.299.990
- <i>Cổ phiếu ưu đãi</i>	-	-

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TỔNG HỢP GIỮA NIÊN ĐỘ

1. Doanh thu

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Doanh thu bán hàng hóa	17.802.819.724	4.102.098.190
<i>Doanh thu công trình nhà máy Golden Paddy</i>	3.909.090.909	-
Doanh thu bán hàng hóa	13.893.728.815	4.102.098.190
Doanh thu cung cấp dịch vụ	59.865.000	81.600.000
Cộng	<u>17.862.684.724</u>	<u>4.183.698.190</u>

2. Giá vốn hàng bán

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Giá vốn của hàng hóa đã bán	17.410.327.679	4.093.518.609
<i>Giá vốn công trình nhà máy Golden Paddy</i>	3.636.363.636	-
Giá vốn của hàng hóa đã bán	13.773.964.043	4.093.518.609
Giá vốn của dịch vụ đã cung cấp	55.934.904	55.934.904
Cộng	<u>17.466.262.583</u>	<u>4.149.453.513</u>

3. Doanh thu hoạt động tài chính

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lãi tiền gửi	95.399	86.369
Lãi chuyển nhượng khoản đầu tư	-	5.000.000
Lãi chậm thanh toán	174.061.242	348.122.484
Lãi hợp tác kinh doanh	-	1.256.936.658
Cộng	<u>174.156.641</u>	<u>1.610.145.511</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN LOUIS CAPITAL

Địa chỉ: Tầng 5, tòa nhà SME Hoàng gia, đường Tô Hiệu, phường Quang Trung, Q. Hà Đông, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021(tiếp theo)

4. Chi phí tài chính

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Chi phí lãi vay	30.438.632	91.030.286
Cộng	30.438.632	91.030.286

5. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Chi phí cho nhân viên	174.713.165	643.921.972
Chi phí khấu hao tài sản cố định	152.943.336	172.084.488
Thuế, phí và lệ phí	5.000.000	5.000.000
Hoàn nhập/Dự phòng phải thu khó đòi	(43.160.257.861)	4.205.592.842
Chi phí dịch vụ mua ngoài	369.736.429	317.088.505
Các chi phí khác	33.047.502	36.228.308
Cộng	(42.424.817.429)	5.379.916.115

6. Chi phí khác

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Chi phí phạt chậm nộp BH, thuế	1.078.621	4.178.747
Lãi quá hạn	56.325.903	-
Khấu hao các tài sản cố định không sử dụng	-	1.083.833
Lỗi thanh lý, nhượng bán tài sản cố định	378.817.672	-
Thù lao HĐQT+ BKS	216.000.000	-
Cộng	652.222.196	5.262.580

7. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong kỳ được dự tính như sau:

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	42.312.735.410	(3.831.818.793)
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:	253.179.750	39.240.656
- Các khoản điều chỉnh tăng	253.179.750	39.240.656
Thuế bị phạt, bị truy thu	1.078.621	4.178.747
Khấu hao ô tô nguyên giá trên 1,6 tỷ	34.846.909	34.846.909
Thù lao HĐQT, BKS không trực tiếp điều hành	216.000.000	-
Kết quả kinh doanh tại chi nhánh	1.254.220	215.000
- Các khoản điều chỉnh giảm	-	-
Thu nhập chịu thuế	42.565.915.160	(3.792.578.137)
Lỗi các năm trước được chuyển	(42.565.915.160)	-
Thu nhập tính thuế	-	-
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	20%	20%
Tổng thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN LOUIS CAPITAL

Địa chỉ: Tầng 5, tòa nhà SME Hoàng gia, đường Tô Hiệu, phường Quang Trung, Q. Hà Đông, TP. Hà Nội
BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP GIỮA NIÊN ĐỘ
 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021(tiếp theo)

8. Lãi cơ bản trên cổ phiếu

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	42.312.735.410	(3.831.818.793)
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông:	-	-
- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	-	-
Lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	42.312.735.410	(3.831.818.793)
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong kỳ	27.299.990	27.299.990
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.549,92	(140,36)

Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong kỳ được tính như sau:

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành đầu năm	27.299.990	27.299.990
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong kỳ	27.299.990	27.299.990

9. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Chi phí nhân công	174.713.165	643.921.972
Chi phí dự phòng	(43.160.257.861)	4.205.592.842
Chi phí khấu hao tài sản cố định	152.943.336	172.084.488
Chi phí dịch vụ mua ngoài	425.671.333	378.023.409
Chi phí khác	38.047.502	36.228.308
Cộng	(42.368.882.525)	5.435.851.019

VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC**1. Thông tin về các bên liên quan**

Các bên liên quan với Công ty bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

A, Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng quản trị và các thành viên Ban điều hành (Tổng Giám đốc, Giám đốc tài chính, kế toán trưởng). Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt:

	Kỳ này
Tiền lương, thưởng ông Phùng Văn Xuân	80.669.765
Cộng	80.669.765

CÔNG TY CỔ PHẦN LOUIS CAPITAL

Địa chỉ: Tầng 5, tòa nhà SME Hoàng gia, đường Tô Hiệu, phường Quang Trung, Q. Hà Đông, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021(tiếp theo)

Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt:

	Luỹ kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Các thành viên Hội đồng quản trị		
Ông Phùng Văn Xuân		
<i>Phải thu về tạm ứng</i>	-	-
<i>Hoàn ứng</i>	1.500.000.000	-
Ông Nguyễn Cảnh Dinh		
<i>Phải thu về tạm ứng</i>	6.150.001.000	175.000.000
<i>Hoàn tạm ứng</i>	895.839.400	1.287.300.000
<i>Thu hồi công nợ</i>	5.275.378.500	-
Ông Lê Quang Nhuận		
<i>Đặt cọc tiền mua Trụ sở Công ty</i>	45.000.000.000	-
Thành viên Ban Kiểm soát		
Bà Nguyễn Thị Đông		
<i>Phải thu về tạm ứng</i>	10.981.750.000	-
<i>Hoàn ứng</i>	11.319.819.193	-
Cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt		
Bà Ngô Thị Huyền (em chồng Bà Nguyễn Thị Mai Hương- thành viên HĐQT)		
<i>Phải thu về tiền chuyển nhượng cổ phần</i>	10.000.000.000	-
<i>Thu về tiền bán cổ phần Tân Vinh</i>	10.000.000.000	-
<i>Phải thu tiền hợp tác kinh doanh</i>	594.000.000	-

Tại ngày kết thúc kỳ kế toán công nợ với thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân liên quan được trình bày tại thuyết minh số V.4 và V.13b.

B, Giao dịch với các bên liên quan khác

Các bên liên quan khác với Công ty bao gồm: các công ty con, các công ty liên kết, cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát, các cá nhân có quyền trực tiếp hoặc gián tiếp biểu quyết ở Công ty và các thành viên mật thiết trong gia đình của họ, các doanh nghiệp do các nhân viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có quyền trực tiếp hoặc gián tiếp biểu quyết của Công ty và các thành viên mật thiết trong gia đình của họ.

Các bên liên quan khác với Công ty gồm:

Bên liên quan khác

Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển 299

Công ty Xây dựng Trường Giang

Công ty Cổ phần Tập đoàn BĐS Hoàng Gia

Công ty Cổ phần Du lịch Ao Giời – Suối Tiên

Mối quan hệ

Công ty liên kết

Bà Nguyễn Thị Thanh Nga là Tổng giám đốc kiêm chủ tịch HĐQT công ty và là vợ Ông Nguyễn Cảnh Dinh

Ông Nguyễn Cảnh Dinh là Chủ tịch HĐQT Công ty liên kết

CÔNG TY CỔ PHẦN LOUIS CAPITAL

Địa chỉ: Tầng 5, tòa nhà SME Hoàng gia, đường Tô Hiệu, phường Quang Trung, Q. Hà Đông, TP. Hà Nội
BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP GIỮA NIÊN ĐỘ
6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021(tiếp theo)

Các nghiệp vụ chính phát sinh trong kỳ giữa Công ty với các bên liên quan khác như sau:

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Công ty Cổ phần sản xuất xuất nhập khẩu NHP		
Bù trừ công nợ	-	11.550.000
Công ty Xây dựng Trường Giang		
Thu tiền bán hàng	13.444.475.296	-
Phải thu tiền lãi chậm thanh toán	174.061.242	348.122.484
Thu tiền bán cổ phần	44.572.500.000	-
Công ty Cổ phần Tập đoàn BĐS Hoàng Gia		
Thu tiền bán hàng	5.370.607.985	-
	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	Năm trước
Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển 299	Năm nay	Năm trước
Phải thu tiền mua thép xây dựng, thuê văn phòng	-	2.271.885.209
Trả tiền mua hàng	-	35.640.000
Bù trừ công nợ	-	2.292.985.200
Phải trả tiền mua hàng	-	2.292.985.200
Thu tiền bán hàng	7.297.457.898	-
Công ty Cổ phần du lịch Ao Giời – Suối Tiên		
Phải thu tiền thuê văn phòng	-	35.640.000

Tại ngày kết thúc kỳ kế toán công nợ với các bên liên quan khác được trình bày tại thuyết minh số V.2,V.4, V.10, V.11.

CÔNG TY CỔ PHẦN LOUIS CAPITAL

Địa chỉ: Tầng 5, tòa nhà SME Hoàng gia, đường Tô Hiệu, phường Quang Trung, Q. Hà Đông, TP. Hà Nội
BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP GIỮA NIÊN ĐỘ
6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021(tiếp theo)

2. Thông tin về bộ phận

A, Thông tin về lĩnh vực kinh doanh

Công ty có các lĩnh vực kinh doanh chính sau:

- + Lĩnh vực thương mại
- + Lĩnh vực dịch vụ (cho thuê mặt sân thương mại)

Thông tin về kết quả kinh doanh, tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác và giá trị các khoản chi phí lớn không bằng tiền của bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Công ty như sau:

	Lĩnh vực thương mại	Lĩnh vực dịch vụ	Lĩnh vực bán thành phẩm	Cộng
Kỳ này	17.802.819.724	59.865.000	-	17.862.684.724
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ ra bên ngoài	-	-	-	-
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ giữa các bộ phận	17.802.819.724	59.865.000	-	17.862.684.724
Tổng doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	(17.410.327.679)	(55.934.904)	-	(17.466.262.583)
Chi phí bộ phận	392.492.045	3.930.096	-	396.422.141
Kết quả kinh doanh theo bộ phận				42.424.817.429
Các chi phí không phân bổ theo bộ phận				42.821.239.570
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh				174.156.641
Doanh thu hoạt động tài chính				(30.438.632)
Chi phí tài chính				-
Thu nhập khác				(652.222.169)
Chi phí khác				-
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành				42.312.735.410
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp				
Tổng chi phí đã phát sinh để mua tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác				42.000.000
Tổng chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn				326.103.510

CÔNG TY CỔ PHẦN LOUIS CAPITAL

Địa chỉ: Tầng 5, tòa nhà SME Hoàng gia, đường Tô Hiệu, phường Quang Trung, Q. Hà Đông, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021(tiếp theo)

B, Thông tin về khu vực địa lý

Hoạt động của Công ty được phân bố chủ yếu ở khu vực miền Bắc.

3. Quản lý rủi ro tài chính

Hoạt động của Công ty phát sinh các rủi ro tài chính sau: rủi ro tín dụng, rủi ro thanh khoản và rủi ro thị trường. Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trong việc thiết lập các chính sách và các kiểm soát nhằm giảm thiểu các rủi ro tài chính cũng như giám sát việc thực hiện các chính sách và các kiểm soát đã thiết lập.

A, Rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng là rủi ro mà một bên tham gia trong hợp đồng không có khả năng thực hiện được nghĩa vụ của mình dẫn đến tổn thất về tài chính cho Công ty.

Công ty có các rủi ro tín dụng phát sinh chủ yếu từ các khoản phải thu khách hàng, tiền gửi ngân hàng và cho vay.

Phải thu khách hàng

Công ty giảm thiểu rủi ro tín dụng bằng cách chỉ giao dịch với các đơn vị có khả năng tài chính tốt, yêu cầu mở thư tín dụng hoặc có tài sản đảm bảo đối với các đơn vị giao dịch lần đầu hay chưa có thông tin về khả năng tài chính. Ngoài ra, nhân viên kế toán công nợ thường xuyên theo dõi nợ phải thu để đôn đốc thu hồi.

Khoản phải thu khách hàng của Công ty liên quan đến nhiều đơn vị và cá nhân nên rủi ro tín dụng tập trung đối với khoản phải thu khách hàng là thấp.

Tiền gửi ngân hàng

Các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn và không có kỳ hạn của Công ty được gửi tại các ngân hàng được nhiều người biết đến ở Việt Nam do vậy rủi ro tín dụng đối với tiền gửi ngân hàng là thấp.

Các khoản cho vay

Công ty cho các công ty con và các thành viên quản lý chủ chốt vay tiền. Các đơn vị và cá nhân này đều có uy tín và khả năng thanh toán tốt nên rủi ro tín dụng đối với các khoản cho vay là thấp.

B, Rủi ro thanh khoản

Rủi ro thanh khoản là rủi ro Công ty gặp khó khăn khi thực hiện nghĩa vụ tài chính do thiếu tiền.

Rủi ro thanh khoản của Công ty chủ yếu phát sinh từ việc các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính có các thời điểm đáo hạn lệch nhau.

Công ty quản lý rủi ro thanh khoản thông qua các biện pháp: thường xuyên theo dõi các yêu cầu về thanh toán hiện tại và dự kiến trong tương lai để duy trì một lượng tiền cũng như các khoản vay ở mức phù hợp, giám sát các luồng tiền phát sinh thực tế với dự kiến nhằm giảm thiểu ảnh hưởng do biến động của luồng tiền. (trình bày chính sách quản lý rủi ro thanh khoản)

CÔNG TY CỔ PHẦN LOUIS CAPITAL

Địa chỉ: Tầng 5, tòa nhà SME Hoàng gia, đường Tô Hiệu, phường Quang Trung, Q. Hà Đông, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021(tiếp theo)

Thời hạn thanh toán của các khoản nợ phải trả tài chính phi phái sinh (không bao gồm lãi phải trả) dựa trên thời hạn thanh toán theo hợp đồng và chưa được chiết khấu như sau:

	<u>Từ 1 năm trở xuống</u>	<u>Trên 1 năm đến 5 năm</u>	<u>Trên 5 năm</u>	<u>Cộng</u>
Số cuối kỳ				
Vay và nợ	135.000.000	135.000.000	-	270.000.000
Phải trả người bán	5.508.341.299	-	-	5.508.341.299
Các khoản phải trả khác	2.134.369.496	6.153.000.000	-	8.287.369.496
Cộng	7.777.710.795	6.288.000.000	-	14.065.710.795
Số đầu năm				
Vay và nợ	832.042.012	631.666.672	-	1.463.708.684
Phải trả người bán	5.980.081.858	-	-	5.980.081.858
Các khoản phải trả khác	2.301.560.985	3.473.000.000	-	5.774.560.985
Cộng	9.113.684.855	4.104.666.672	-	13.218.351.527

Tổng Giám đốc cho rằng mức độ rủi ro đối với việc trả nợ là thấp. Công ty có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn từ dòng tiền từ hoạt động kinh doanh và tiền thu từ các tài sản tài chính đáo hạn. Công ty có đủ khả năng tiếp cận các nguồn vốn và các khoản vay đến hạn trong vòng 12 tháng có thể được gia hạn với các bên cho vay hiện tại.

C, Rủi ro thị trường

Rủi ro thị trường là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường.

Rủi ro thị trường liên quan đến hoạt động của Công ty gồm: rủi ro ngoại tệ, rủi ro lãi suất, rủi ro về giá chứng khoán và rủi ro giá hàng hóa/nguyên vật liệu.

Rủi ro ngoại tệ

Rủi ro ngoại tệ là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của tỷ giá hối đoái.

Công ty nhập khẩu nguyên vật liệu phục vụ cho sản xuất và xuất khẩu sản phẩm với đồng tiền giao dịch chủ yếu là USD và EUR do vậy bị ảnh hưởng bởi sự biến động của tỷ giá hối đoái.

Công ty quản lý rủi ro liên quan đến biến động của tỷ giá hối đoái bằng cách tối ưu thời hạn thanh toán các khoản nợ, dự báo tỷ giá ngoại tệ, duy trì hợp lý cơ cấu vay và nợ giữa ngoại tệ và VND, lựa chọn thời điểm mua và thanh toán các khoản ngoại tệ tại thời điểm tỷ giá thấp, sử dụng tối ưu nguồn tiền hiện có để cân bằng giữa rủi ro tỷ giá và rủi ro thanh khoản.

Rủi ro về giá hàng hóa/nguyên vật liệu

Công ty có rủi ro về sự biến động của giá hàng hóa/nguyên vật liệu. Công ty quản lý rủi ro về giá hàng hóa/nguyên vật liệu bằng cách theo dõi chặt chẽ các thông tin và tình hình có liên quan của thị trường nhằm quản lý thời điểm mua hàng, kế hoạch sản xuất và mức hàng tồn kho một cách hợp lý.

Công ty chưa sử dụng các công cụ phái sinh đảm bảo để phòng ngừa các rủi ro về giá hàng hóa/nguyên vật liệu.

CÔNG TY CỔ PHẦN LOUIS CAPITAL

Địa chỉ: Tầng 5, tòa nhà SME Hoàng gia, đường Tô Hiệu, phường Quang Trung, Q. Hà Đông, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021(tiếp theo)

4. Giá trị hợp lý của tài sản và nợ phải trả tài chính

	Giá trị sổ sách		Giá trị hợp lý	
	Số cuối kỳ	Số đầu năm	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Tài sản tài chính				
Tiền và các khoản tương đương tiền	90.942.034.999	769.018.622	90.942.034.999	769.018.622
Phải thu khách hàng	14.786.910.074	12.829.503.898	14.786.910.074	12.829.503.898
Các khoản phải thu khác	51.000.000.000	44.579.252.312	51.000.000.000	44.579.252.312
Tài sản tài chính sẵn sàng để bán	90.251.435.794	135.251.435.794	90.251.435.794	135.251.435.794
Cộng	246.980.380.867	193.429.210.626	246.980.380.867	193.429.210.626
Nợ phải trả tài chính				
Vay và nợ	270.000.000	1.463.708.684	270.000.000	1.463.708.684
Phải trả người bán	5.508.341.299	5.980.081.858	5.508.341.299	5.980.081.858
Các khoản phải trả khác	8.287.369.496	5.774.560.985	8.287.369.496	5.774.560.985
Cộng	14.065.710.795	13.218.351.527	14.065.710.795	13.218.351.527

Giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính được phản ánh theo giá trị có thể được chuyển đổi trong một giao dịch hiện tại giữa các bên có đầy đủ hiểu biết và mong muốn giao dịch.

Công ty sử dụng phương pháp và giả định sau để ước tính giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính:

- Giá trị hợp lý của tiền và các khoản tương đương tiền, phải thu khách hàng, cho vay, các khoản phải thu khác, vay, phải trả người bán và các khoản phải trả khác ngắn hạn tương đương giá trị sổ sách (đã trừ dự phòng cho phần ước tính có khả năng không thu hồi được) của các khoản mục này do có kỳ hạn ngắn.
- Giá trị hợp lý của các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn và các tài sản tài chính sẵn sàng để bán được niêm yết trên thị trường chứng khoán là giá giao dịch công bố tại ngày kết thúc năm tài chính/kỳ kế toán. Đối với các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn và các tài sản tài chính sẵn sàng để bán chưa niêm yết nhưng có giá giao dịch do 3 công ty chứng khoán công bố tại ngày kết thúc kỳ kế toán thì giá trị hợp lý của các khoản đầu tư này là giá trung bình trên cơ sở giá giao dịch do 3 công ty chứng khoán công bố.
- Giá trị hợp lý của các khoản cho vay, phải thu khách hàng, các khoản phải thu khác, vay, phải trả người bán và các khoản phải trả khác dài hạn, các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn chưa niêm yết trên thị trường chứng khoán và không có giá giao dịch do 3 công ty chứng khoán công bố được ước tính bằng cách chiết khấu dòng tiền với lãi suất áp dụng cho các khoản nợ có đặc điểm và thời gian đáo hạn còn lại tương tự.

Công ty chưa thực hiện đánh giá chính thức các tài sản tài chính sẵn sàng để bán chưa niêm yết và không có giá giao dịch của 3 công ty chứng khoán công bố. Tuy nhiên, Tổng Giám đốc đánh giá giá trị hợp lý của các tài sản tài chính này không có sự khác biệt trọng yếu so với giá trị ghi sổ.

CÔNG TY CỔ PHẦN LOUIS CAPITAL

Địa chỉ: Tầng 5, tòa nhà SME Hoàng gia, đường Tô Hiệu, phường Quang Trung, Q. Hà Đông, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021(tiếp theo)

5. Thông tin so sánh

Số liệu so sánh đầu năm được lấy theo Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty Kiểm toán DFK Việt Nam. Số liệu so sánh cùng kỳ năm trước được lấy theo Báo cáo tài chính giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020 được soát xét bởi Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt trong đó Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cùng kỳ năm trước được trình bày lại theo Phương pháp gián tiếp.

Lập ngày 14 tháng 08 năm 2021

Người lập biểu



Nguyễn Thị Hoa

Kế toán trưởng



Nguyễn Thị Hoa

Tổng Giám đốc



Vũ Anh Sinh

